

Phẩm 35: THÍCH ĐỀ-HOÀN NHÂN HỎI PHẬT

Bấy giờ, Thích Đề-hoàn Nhân cung kính thưa với Đức Phật:

–Kính bạch Thế Tôn! Như Lai Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác thuyết giảng về hết thảy các pháp đều là thanh tịnh, cùng với vô lượng hằng sa quốc độ thế giới của chư Phật cũng đều thanh tịnh như hư không, không chốn có. Nay lại nghe Như Lai nói về việc nhận biết rõ về tất cả các pháp. Thế thì làm sao ở nơi các pháp vô hình tướng không thể nhìn thấy mà lại có thể nhận biết được hết thảy các pháp?

Đức Thế Tôn bảo Thích Đề-hoàn Nhân:

–Lành thay! Lành thay! Nay Câu-dực! Ông đã có thể ở trước Như Lai mà nêu bày câu hỏi về ý nghĩa như thế. Ta nay sẽ vì ông mà mỗi mỗi nêu dẫn ví dụ, kể trí sẽ dựa theo đấy mà thông tỏ. Cũng như một nhà ảo thuật hóa tạo ra vạn vật, quốc độ với đủ thứ như thành quách, cung điện, nhà cửa, phòng ốc, đồ ăn uống, ngủ nghỉ, các gia đình nghèo hèn, giàu sang, tên hiệu, họ hàng, cha mẹ, anh em, nô bộc, hầu cận; lại huyền tạo ra những người theo hộ vệ hai bên mình. Nhà ảo thuật như thế là đã nhận thấy các sự vật do mình hóa tạo ra, thì hoặc trải qua nhiều thời gian cung cấp cho mọi thứ cần dùng về y phục, đồ ăn uống, thuốc men, giường chiếu, chăn nệm, công việc cung cấp và thọ nhận ấy đã xảy ra như thật và ông đã trông thấy sự việc ấy cho là thật chẳng?

Thích Đề-hoàn Nhân thưa với Đức Phật:

–Kính bạch Thế Tôn! Không hề có việc ấy! Vì sao? Vì hết thảy các pháp đều là không, đều là hư tịch huyền hóa không chân thật. Kẻ ngu si do chấp trước sâu dày nên đầy điên đảo, vì các pháp là không đến, không đi, không gắn, không buộc, không tận, không chẳng tận, ảo hóa vô hình, cũng không thể dựa cậy.

Đức Phật bảo Thích Đề-hoàn Nhân:

–Đúng như thế! Nay Câu-dực! Đại Bồ-tát lại cũng như vậy. Đạt được pháp Tam-muội Như huyền tự nhiên định ý thì Bồ-tát có thể phân biệt nhận rõ nẻo sinh khởi của tất cả các pháp, không duyên không chấp, không thấy có sự thành bại, hóa độ dẫn đường cho hết thảy chúng sinh; không thấy có sự hóa độ cũng không thấy không có sự hóa độ; độ ở chỗ không có chốn độ, hóa ở nơi không có chốn hóa; tất cả đều không, đều hư tịch không có sinh diệt. Vì sao? Vì pháp Tam-muội Như huyền định ý chánh thọ ấy là hết sức thâm sâu vi diệu vượt mọi bờ bến, cảnh giới như huyền là chẳng thể nghĩ bàn. Duy chỉ có hàng Đại Bồ-tát mới có thể quan sát khắp và có đạt đến sự thông tỏ. Chẳng thấy sinh cũng chẳng thấy diệt, lại cũng không thấy đã có sinh hay sẽ có sinh. Vì sao? Vì chốn nhập vào tiếp cận của Bồ-tát là chẳng thể nghĩ bàn, chẳng phải là đối tượng nhận thức của hàng La-hán, Bích-chi. Nẻo hóa độ của Bồ-tát cũng như hư không. Nẻo độ của hư không là vô hình vô tượng. Pháp Tam-muội Như huyền cũng lại như thế, cũng không có sự hạn chế phân chia của bốn phương Đông, Tây, Nam, Bắc, bốn hướng và hai phương trên, dưới.

Câu-dực nên biết! Ta nay sẽ vì ông mà nêu thêm về thí dụ. Cũng như hàng phàm phu gốc không hình sắc, chưa có thể phân biệt cội rễ thiên định, sinh cũng không biết sinh, chẳng sinh cũng không biết là chẳng sinh. Lại cũng không biết về điều sẽ sinh hay đã sinh, cũng chưa có thể nhận biết cứu cánh của các pháp mà tâm luôn nhớ nghĩ hướng tới. Chẳng thấy có trụ cũng chẳng thấy không trụ, chẳng thấy tận, cũng chẳng thấy không tận. Vì sao? Vì tâm vốn là vô hình không thể nương tựa hay bám víu, cũng chẳng là chỗ có thể nghĩ bàn của ba thừa.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Câu-dực nên rõ! Đại Bồ-tát cũng lại như vậy. Nhập pháp Tam-muội Như huyễn ấy thì hết thấy các pháp đều như hiện ra nơi hiện tại, không có cảnh giới cũng không có bờ cõi tận cùng, có cũng không thấy có, không cũng chẳng thấy không. Vì sao? Vì cảnh giới của Bồ-tát là chẳng thể nghĩ bàn, nẻo hành hóa phép tắc trùm khắp cõi tam thiên đại thiên thế giới.

Câu-dực nên rõ! Ta nay sẽ vì ông mà dẫn thêm thí dụ. Cũng như Long vương Sa kiệt ý nhằm nhớ nghĩ đến mưa, như tại cõi Lục thiên, bèn mưa cam lồ; hoặc tại cõi Tứ Thiên vương trở lên thì có thể mưa bảy thứ châu báu. Long vương Nan-đà, Ưu-bát-nan-đà cùng Long vương Ma-na-tư, mưa ở trời thứ sáu trở lên thì mưa y phục trang sức hương thơm xâu chuỗi vòng hoa. Như mưa ở cõi trời thứ tư thì tự nhiên các thứ đồ ăn uống thấy đều sung túc. Nay Câu-dực! Ý ông nghĩ sao? Chỗ tạo tác của các Long vương ấy là thật có chăng?

Thích Đề-hoàn Nhân thưa:

–Kính bạch Thế Tôn! Không có! Vì sao? Vì đó chính là do công đức của chư Thiên nên khiến cho các Long vương phụng hiến cúng dường.

Đức Phật lại hỏi Thích Đề-hoàn Nhân:

–Này Câu-dực! Cung điện bảy báu, y phục trang sức đầy đủ đều ở chỗ các Long vương tung xuống gốc là không chốn có. Nay lại tự nói là do công đức của chư Thiên nên khiến các Long vương tuôn mưa xuống các thứ vật báu. Như vậy thì các Long vương cùng các vật báu là có hay là không?

Thích Đề-hoàn Nhân thưa với Đức Phật:

–Kính bạch Thế Tôn! Theo diệu nghĩa của pháp được nêu giảng mà nói thì cũng không có Long vương cũng không vật báu. Vì sao? Vì hết thấy muôn vật đều là không đều là hư tịch, thân tôi cùng với cõi trời cũng là không thực có. Chỗ Long vương tuôn mưa xuống cũng không có mưa, không thấy tận cũng không thấy không tận. Những kẻ ngu si mê lầm tự dấy thức tưởng chấp.

Đức Phật bảo Thích Đề-hoàn Nhân:

–Này Câu-dực! Đúng như vậy! Đại Bồ-tát nhập pháp Tam-muội Như huyễn, quan sát tường tận hết thấy các pháp, về nơi chốn sinh của các pháp cũng không thấy sinh, cũng chẳng thấy không sinh, thấy các pháp môn là Hữu tận, Vô tận, thấy các pháp môn huyễn hóa cũng là hữu tận vô tận. Lại thấy có vô lượng vô hạn các pháp môn giáo hóa. Lại thấy vô lượng vô hạn các pháp môn Du bộ của chư Thiên, Thế Tôn. Lại thấy vô lượng vô hạn các pháp môn nhận thức hội nhập vào màn lưới các căn. Lại thấy vô lượng vô hạn các pháp môn về muôn vật nơi các thế giới với sự thành trụ hoại không kiếp thiêu, tâm ý rộng lớn vượt qua mọi hành của chư Phật.

Này Câu-dực! Như thế là nên biết, các pháp là không sinh không diệt, chỉ do chúng sinh tự dấy thức chấp, chưa nhập pháp Định ý quan sát tâm người, không thông tỏ tuệ không để đạt diệu lý vô sinh.

Bấy giờ Đức Thế Tôn, vì Thiên đế Thích mà nói bài tụng:

*Nẻo chính cửa vào đạo
Nhận rõ hành ba đời
Lần lượt theo năm đường
Phá dứt mọi chốn có.
Bồ-tát quán như Phật
Tuệ phân biệt đạo sáng*

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

*Ta gốc tạo các hành
Như nay mới đạt được.
Thế giới đều như không
Bỉ-ngã dứt hai tướng
Cung kính nơi chư Phật
Nay đạt tướng Vô đỉnh
Diện mạo như Ưu-đàm
Rộng lớn tỏ đủ nét
Chẳng sinh cũng chẳng diệt
Đức, trời người tôn quý.
Câu-dực nên nhớ gốc
Các hành không thiếu sót
Dũng mãnh không biếng lười
Cứu cánh gốc ngọn không.
Nơi tòa không dấy tướng
Chẳng thấy có chân đứng
Chẳng dựa gốc các hành
Nên hiệu là Sa-môn.
Thật chẳng có Nê-hoàn
Cũng không có năm nẻo
Bồ-tát chốn du hóa
Quyền biến thấy có sinh
Từ trong vô số kiếp
Không dục không chốn tham
Khởi đầu tâm không hối
Huống lại có vướng dựa
Như từ đây đến nay
Tu thiện chẳng lìa gốc
Một hành thành Phật đạo
Chuyển chánh pháp vô thượng
Nương tạm cõi sinh tử
Giáo hóa vô số người
Khiến tỏ pháp vô sinh
Tự nhiên hợp đạo giáo.*

Đức Thế Tôn, vì Thích Đề-hoàn Nhân thuyết xong bài kệ này, bấy giờ có vô số trăm ngàn chư Thiên chúng nhân, ở nơi chỗ ngồi liền đạt được tâm vô sinh. Lại có vô số chư Thiên, Long, Thần, thấy đều phát tâm cầu đạo Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.

Đức Phật bảo Thích Đề-hoàn Nhân:

–Như có các hàng thiện nam, thiện nữ cùng bốn bộ chúng Tỳ-kheo, Tỳ-kheo-ni, Ưu-bà-tắc, Ưu-bà-di, thọ trì đọc tụng pháp Định ý như huyễn vô tận này thì liền có thể đạt được đầy đủ Pháp tạng vô lượng. Thế nào là Pháp tạng vô lượng? Như muốn có được đầy đủ các pháp Biện tài của Như Lai, thì phải nên tu học pháp Định ý như huyễn là Pháp tạng vô tận.

Lại nữa, này Câu-dực! Như các hàng thiện nam, thiện nữ, muốn đạt được sự lãnh hội rốt ráo về trí tuệ Phật, thì phải nên tu học pháp Tam-muội Như Huyễn Định Ý Vô

Tận này.

Lại nữa, này Câu-dực! Như các hàng thiện nam, thiện nữ, muốn đạt được du hóa đến các thế giới chư Phật, gần gũi kính lễ chư Phật, thì phải nên tu học pháp Tam-muội Như huyễn định ý vô tận này.

Đức Phật bảo Thích Đề-hoàn Nhân:

–Như có các hàng thiện nam, thiện nữ, muốn được chuyển pháp luân vô thượng như chỗ chuyển của Đức Phật tại giữa đại chúng đạt vô sở úy, thì phải nên tu học pháp Định ý như huyễn, là Pháp tạng vô tận ấy.

Lại nữa, này Câu-dực! Như các hàng thiện nam, thiện nữ, muốn đạt được trăm ngàn pháp Tổng trì của chư Phật nhằm đem lại sự an lạc cho chính mình, thì phải nên tu học pháp Định ý như huyễn ấy là Pháp tạng vô tận.

Đức Phật bảo Thích Đề-hoàn Nhân:

–Như các hàng thiện nam, thiện nữ, muốn đạt được hết thủy sở nguyện của chúng sinh, muốn có được thần túc biến hóa làm thanh tịnh cõi Phật, thì phải nên tu học pháp Định ý như huyễn là Pháp tạng vô tận.

Lại nữa, này Câu-dực! Như các hàng thiện nam, thiện nữ, muốn khiến cho vô lượng chúng sinh nơi các thế giới chư Phật với vô lượng tánh, hành thủy cùng một nẻo hướng tới, thì phải nên tu học pháp Định ý như huyễn ấy là Pháp tạng vô lượng.

Lại nữa, này Câu-dực! Như các hàng thiện nam, thiện nữ, muốn khiến cho vô lượng quốc độ thế giới của chư Phật hợp nhất thành một, sắc tướng như màu vàng ròng, thì phải nên dốc tu học pháp Định ý như huyễn ấy là Pháp tạng vô tận. Vì sao? Vì tất cả chư Phật thấy đều từ pháp ấy mà thành tựu; chư Phật thời quá khứ đều từ pháp Định ý như huyễn này mà thành tựu được đạo quả Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác. Chư Phật Thế Tôn hiện tại trong mười phương cũng đều từ pháp Định ý như huyễn là Pháp tạng vô tận ấy mà thành tựu được đạo quả Vô thượng Bồ-đề. Vô số hằng sa chư Phật vị lai cũng sẽ dốc tu tập pháp Định ý như huyễn là Pháp tạng vô tận này.

Đức Phật bảo Thích Đề-hoàn Nhân:

–Ta nay sẽ vì ông mà nêu thêm về thí dụ, kẻ trí sẽ nhờ đấy mà tự thông tỏ. Cũng như ngọn lửa dữ cháy rực rỡ lại tăng thêm củi khô vào và có gió lớn thổi mạnh nên càng cháy dữ dội hơn nữa, có thể thiêu đốt cả vùng núi rừng rộng lớn không hề dừng dứt, điều chính yếu là phải dời dọn sạch phần củi khô thì sức cháy của lửa mới giảm xuống. Đại Bồ-tát cũng như thế, phải phát tâm dốc sức tu học nhằm tế độ chúng sinh, tư duy phân biệt về nẻo hướng tới pháp giới, cho đến vô số hằng sa quốc độ, cùng quán hư không về cội nguồn của chúng sinh. Lại tự tư duy về cội nguồn tâm niệm của vô lượng chúng sinh nơi vô số hằng sa quốc độ thế giới, mỗi mỗi đều phân biệt, lại tự tính toán so sánh: “Ta dùng trí gì để có được đầy đủ nguyện ấy.” Lại mỗi mỗi nhận rõ nẻo đã hướng tới của các pháp, sẽ chuyển pháp nào, làm sao để giáo hóa. Bấy giờ Bồ-tát lại tự suy nghĩ: “Ta vốn phát nguyện thực hiện đầy đủ các điều thiện nhằm hóa độ khắp mọi chúng sinh khiến họ đạt được theo nguyện của ta một cách sung túc.”

Lại tự thực hiện đủ các uy nghi phép tắc, chuyển nhập các hành căn bản của ba đời, tự nhớ nghĩ để chuyển pháp hội nhập vào nẻo chẳng thể nghĩ bàn. Sự tính toán so sánh như vậy là nhằm hóa độ những người chưa được hóa độ đối với hết thủy thế giới hoặc có hoặc không. Lại đi đến khắp mọi thế giới chư Phật, vô lượng vô hạn vượt mọi sự nghĩ bàn cũng là cùng tạo được đầy đủ nẻo công đức, không làm cho chánh pháp bị gián đoạn cũng như chốn hướng đến của các thế nguyện lớn lao quan trọng. Thể hiện

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

lòng Từ bi bao la gắn liền với thế nguyện to lớn ấy, suy cứu đến tận cùng về mọi nẻo sinh tử, tâm không hề thiếu sót giảm sút. Vì sao? Vì tất cả các trí thấy đều được phát huy đầy đủ. Lại quan sát mọi nẻo tâm ý tưởng niệm của chúng sinh nên thuận theo lối nào để được dẫn dắt, luôn nhớ đến chúng sinh như mẹ yêu thương con cái. Vì thế, Đại Bồ-tát giữ vững tâm tôi luyện trong vô lượng lao khổ ấy để hội nhập vào cõi vô hạn lượng của pháp Tam-muội, cùng quan sát mọi thế giới không rời bỏ thế nguyện gốc, tạo được tác dụng thật rộng lớn vô hạn.

Bấy giờ Đức Thế Tôn, vì Thích Đề-hoàn Nhân, lại nói bài tụng:

*Bồ-tát mới phát tâm
Thế nguyện thật rộng lớn
Tỏa khắp cõi hư không
Sở nguyện mới đầy đủ
Lúc hóa độ chúng sinh
Chẳng thấy có chốn độ
Thông tỏ gốc ba đời
Nhân duyên chỉ tan hợp
Tâm chính không ngửa nghiêng
Gốc chính thuận đạo giáo
Luôn mong phương tiện tốt
Đạt dần đến giải thoát
Tâm không chút khiếp nhược
Ngày đêm tư duy pháp
Nhất hành được thành Phật
Cũng chẳng nhận từ thầy
Gốc thân tâm cùng hành
Đạo lực rõ thanh tịnh
Xuất gia nơi thanh vắng
Nhập định thân không động
Hết thấy pháp bừng sáng
Chiếu tỏa khắp mười phương
Tự tu trí tức mạng
Nên rõ gốc muôn loài.*

Lúc Đức Thế Tôn, vì Thích Đề-hoàn Nhân, nêu giảng pháp ấy xong thì hết thấy các vị trong chúng hội không ai là không hoan hỷ và cùng phát tâm Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.

M

Phẩm 36: GỐC CỦA MỌI NẸO HÀNH HÓA

Bấy giờ có vị Thiên tử tên là Chúng Thủ Anh Lạc, là bậc các căn luôn tịch tĩnh, từ Đức Phật đời trước đến nay thường tu phạm hạnh, ba xứ đã dứt sạch, đạo quả theo sở nguyện đã thành tựu. Lúc này Thiên tử rời chỗ ngồi đứng dậy, để trần vai bên phải, đến trước Đức Phật quỳ mọp, đầu gối bên phải chạm sát đất, chấp tay cung kính thưa:

–Kính bạch Thế Tôn! Trú xứ của con cách cõi này rất xa, xin muốn nêu bày câu hỏi, nếu được đồng ý thì mới dám thưa rõ.

Đức Phật bảo Bồ-tát Chúng Thủ Anh Lạc:

–Lành thay! Lành thay! Nay vị Tộc tánh tử! Chính vì đại chúng mà làm người đứng đầu trong việc dẫn dắt nhằm khai mở cho bao hạng còn ngây thơ mờ tối, đứng vững ngọn cờ chánh pháp lớn lao để nêu rõ ánh sáng trí tuệ giác ngộ. Nếu có điều còn hồ nghi chưa được phép tháo gỡ thì cứ việc trình bày, Như Lai sẽ vì Bồ-tát mà mỗi mỗi phân biệt, tùy theo chỗ hỏi mà giải đáp khiến được thông tỏ.

Bồ-tát Chúng Thủ Anh Lạc thưa với Đức Phật:

–Kính bạch Thế Tôn! Vả như các vị Bồ-tát Nhất sinh bổ xứ, lại chẳng dốc tu tập đạo quả Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác để được thành Phật sao? Vả như các vị Bồ-tát Đại sĩ từ nhất trụ với căn lực đức đã được đứng vững cho tới hàng Bồ-tát Đại sĩ đạt Địa thứ tám, lại chẳng dốc tu tập đạo quả Vô thượng Bồ-đề? Vả như chư Thiên các hành đầy đủ, đạt pháp không thoái chuyển, các căn gồm trọn, không trở lại thân người, có dốc tu tập để được thành Phật chăng? Kính mong Đức Thế Tôn dùng phương tiện để nêu giải?

Bấy giờ, Đức Thế Tôn bảo Bồ-tát Chúng Thủ Anh Lạc:

–Lành thay! Lành thay! Nay vị Tộc tánh tử! Đã có thể ở trước Như Lai mà tạo nên tiếng sư tử rống. Bồ-tát hãy lắng nghe, khéo suy nghĩ và ghi nhớ!

Từ lúc mới bắt đầu phát tâm cho tới khi thành Phật, nẻo hành hóa của Bồ-tát với các pháp là không đồng. Hoặc có vị Đại Bồ-tát, chỉ trong khoảnh khắc búng ngón tay là đạt được tâm Bồ-tát, tức thời thành tựu đạo quả Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác, không trải qua một ngày đêm. Hoặc có vị Bồ-tát, từ lúc mới phát tâm đã không rời bỏ thệ nguyện lớn, cho tới khi đạt sáu trụ thì dốc cầu Phật đạo liền bị thoái chuyển mà không thành tựu được. Lại có vị Bồ-tát, từ lúc mới phát tâm cho tới lúc đạt được bảy trụ, liền tiến tới thành Phật không trải qua Địa thứ tám.

Bồ-tát Chúng Thủ Anh Lạc hỏi:

–Kính bạch Thế Tôn! Thế nào là Đại Bồ-tát, chỉ trong khoảnh khắc búng ngón tay phát tâm Bồ-tát, tức thì thành tựu đạo quả Vô thượng Bồ-đề không trải qua một ngày đêm? Thế nào là Bồ-tát từ lúc mới phát tâm cho tới khi đạt được Địa thứ sáu lại bị thoái chuyển mà không thành tựu đạo quả được? Thế nào là Bồ-tát cho đến lúc đạt được Địa thứ bảy liền tiến tới thành Phật, khỏi phải qua Địa thứ tám?

Đức Thế Tôn bảo Bồ-tát Chúng Thủ Anh Lạc:

–Như có các vị Đại Bồ-tát, chỉ trong khoảnh khắc búng ngón tay cầu đạo Bồ-tát, chẳng phải trải qua ngày đêm mà liền thành Phật, thì những hạng thiện nam, thiện nữ ấy các căn đã đầy đủ, chưa từng trải qua các nạn của sinh tử. Hoặc từ một chúng hội nào đấy một sớm tu tập nơi cõi trời rồi đến sinh ở cõi này. Hoặc từ một cõi Phật đã dứt hết giận dữ rồi đến sinh ở cõi này. Hoặc từ vô lượng cõi Phật, một lần được nghe Như Lai thuyết giảng về đạo pháp gốc ngọn thủy không, không sinh diệt, liền thành tựu đạo quả Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác. Hoặc có các vị Bồ-tát các hành đầy đủ, đạt được pháp quán về trí tuệ sáng tỏ của Như Lai, lại tu tập các pháp niệm Phật, niệm pháp, niệm Tỳ-kheo Tăng, niệm Thiên, niệm hơi thở, niệm về sự chết chóc, niệm tu bốn pháp Ý chỉ (bốn Niệm xứ) bốn pháp quyết đoạn của ý (bốn Chánh cần) bốn pháp Thần túc, năm Căn, năm Lực, bảy Giác ý, tám Thánh đạo, gần gũi bậc Thiện tri thức. Đối với ba độc tham dâm gạn dữ si mê không còn tham đắm, luôn tăng trưởng gốc lành, cũng khiến cho chúng sinh đạt được đầy đủ căn lành tuy ở nơi sáu pháp địa mà tâm sinh do dự cho rằng: “Ôi! Ta sẽ chẳng phải là Bồ-tát đạt bảy trụ chăng?” Hoặc lại tự suy

nghe: “Ta xét kỹ rõ ràng là đã dứt hết hồ nghi!” Lại làm việc dối trá, mượn lời Bồ-tát đã chứng đắc để hủy hoại sự tu tập của vị Bồ-tát kia, nói: “Ông nay đã có được cội nguồn cùng mọi nẻo của không Tuệ.” Vị Bồ-tát này nghe xong thì hết sức mừng rỡ tự bảo rằng: “Ta nay được nghe vị Bồ-tát thần đức chứng thực cho sự đạt đạo của mình! Thế là chẳng còn lâu nữa sẽ thành tựu đạo quả Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.” Liên ở nơi sáu trụ ấy thoái chuyển, rơi xuống hàng Thanh văn, Bích-chi-phật.

Đức Phật bảo Bồ-tát Chúng Thủ Anh Lạc:

–Như các hàng thiện nam, thiện nữ đã ở tại Trụ Địa thứ sáu đạt đầy đủ các hành Bồ-tát, lại tự tư duy: “Ta nay xét kỹ rõ ràng lại ở tại Trụ Địa thứ tám, không còn lâu nữa sẽ thành tựu đạo quả Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.” Lại gần gũi bậc Thiện tri thức, dùng phương tiện để thuyết giảng về các pháp hành của tám Trụ: “Này bậc Thiện nam, biết việc này chăng? Ông nay đã ở trong tám Trụ Địa, chớ nên có thái độ cao ngạo coi thường các vị Bồ-tát khác. Bậc thiện nam như thế là chẳng còn lâu nữa sẽ thành tựu đạo quả Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác!” Vị Bồ-tát kia nghe như vậy thì hết sức vui mừng, hầu như không tự kiểm chế nổi, liền theo bậc thiện nam từng nêu giảng nơi chốn vắng vẻ tịch tĩnh dốc tâm tự tu niệm. Như thế là vị Bồ-tát ấy liền ở nơi tám trụ hành hóa đúng pháp, đứng vững không hề thoái chuyển, thực hiện đầy đủ các Phật sự, trải qua nhiều kiếp không lâu thì thành tựu đạo quả Phật-đà.

Đức Phật bảo Bồ-tát Chúng Thủ Anh Lạc:

–Như các hàng thiện nam, thiện nữ tu tập đạo Bồ-tát, lại dốc lòng vì vị Bồ-tát khác mà khuyến khích: “Ông nay sẽ thành Phật để giáo hóa chúng sinh, việc ấy cũng chẳng còn lâu!” Vị Bồ-tát kia tự suy nghĩ: “Ta không thực hiện được điều ấy, làm sao sẽ thành tựu đạo quả Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác? Phải chăng người này khiến ta không đạt tới cứu cánh?” Suy nghĩ như thế rồi giữ gìn tâm luôn bền chắc, con đường tu tập luôn tấn tới, ở nơi Trụ địa thứ bảy đạt không thoái chuyển. Đó gọi là Đại Bồ-tát ở trong sáu trụ, có thoái chuyển không thoái chuyển.

Bấy giờ Bồ-tát Chúng Thủ Anh Lạc thưa với Đức Phật:

–Kính bạch Thế Tôn! Thế nào là Bồ-tát nơi tám trụ liền được thành Phật, không trải qua con đường đầu thai, điều ấy là có chăng?

Đức Phật nói:

–Có điều ấy! Bồ-tát ở Trụ địa thứ tám, quán hết thấy các pháp như hư không, như huyễn hóa, vô hình không tịch. Mọi phép tắc của các chốn hành hóa cũng điều như vậy, nhằm hóa độ chúng sinh cũng không dấy tưởng về số lượng chúng sinh được hóa độ, đi đến khắp các thế giới của chư Phật trong mười phương để lãnh hội thọ nhận vô lượng giáo pháp. Đối với hết thấy chư Phật vốn đã dứt sạch các tướng về thân, cũng sẽ phân biệt trong ngoài là vô hình, tham vấn khắp chư Phật về tất cả các pháp không hề biết mỗi một. Lại cũng giáo hóa trao truyền cho hết thấy chúng sinh cái nào nên lìa bỏ, cái nào nên giữ lấy, thâm nhập thiền định, nơi có thể an tọa được thì biết để an tọa. Nơi có thể nằm nghỉ thì biết để nằm nghỉ nhằm giáo hóa chúng sinh thích hợp với hoàn cảnh, để vì họ mà thuyết giảng chánh pháp thâm diệu, khiến cho mọi chúng sinh thấy được độ thoát. Đại Bồ-tát như vậy là vào lúc đạt đủ các hành như thế, liền đạt được pháp Tam-muội của Phật để giáo hóa chúng sinh làm thanh tịnh cõi Phật. Thực hiện được việc này thì liền hội nhập vào lãnh vực chính yếu của Bồ-tát, từ đấy có thể làm phát sinh ra hết thấy các pháp môn Tổng trì. Đã có được đầy đủ các pháp môn đó thì lại có thể thị hiện các pháp Biện tài vô ngại, diễn giảng một cách đầy đủ các giáo pháp mà chư Phật ba

đời quá khứ, vị lai, hiện tại đã thuyết giảng. Biến hóa khắp mọi nơi chốn với các pháp được thành tựu không chút lầm lạc, có thể làm thanh tịnh mọi tâm cấu nhiễm của tất cả chúng sinh, liền đạt được ánh sáng của pháp giải thoát vô ngại. Những hàng thiện nam, thiện nữ ấy sẽ được chư Phật trong mười phương cùng đến để hộ trì giúp cho thành tựu được các pháp như mười lực gồm đủ, tất dứt mọi nơi chốn sợ hãi. Như thế là Bồ-tát đã phân biệt nhận rõ mọi nẻo tâm niệm của chúng sinh mỗi mỗi đều lựa chọn không hề rời bỏ, đem lại sự vững vàng cho tất cả mọi người, khiến họ đạt được toàn bộ tuệ không. Đem lại cho vô lượng vô hạn thế giới khắp mười phương chốn chốn đều an định với chánh pháp, vô số đủ loại các phương tiện đều có sự cách biệt xa lìa, nhưng các thế giới trong mười phương thì lại có sự gặp gỡ hợp nhất. Lại ở nơi vô lượng thế giới khắp mười phương, đối với các trí Anh lạc của Như Lai Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác, luôn cảm thấy có mặt ở hiện tại. Cũng lại ở nơi vô lượng các quốc độ, đối với mỗi mỗi danh hiệu tên họ của chư Phật thấy đều được nhận rõ như cùng một phương diện. Vô lượng thế giới của chư Phật cũng được nhận rõ về tên họ tôn hiệu của vô lượng chư Phật và đối với mười phương cảnh giới của chư Phật về tên họ tôn hiệu lại cũng như thế. Đại Bồ-tát cũng lại khiến cho vô lượng thế giới trong mười phương hoặc mở rộng hoặc thu hẹp lại. Giống như mười phương thế giới đã được mở rộng hay thu hẹp, lại khiến cho vô lượng vô hạn hằng sa quốc độ, dùng diệu lực của trí tuệ để khiến cho hoặc mở rộng hoặc thu hẹp lại. Đối với mỗi mỗi danh hiệu cũng lại ở nơi vô lượng vô hạn ấy mà được thấy tôn nhan Như Lai. Lại dùng diệu lực trí tuệ, hoặc mở rộng hoặc thu hẹp, như vậy là vô lượng vô hạn hằng sa quốc độ của chư Phật thấy đều được nhận rõ về danh hiệu của chư Phật ấy, cũng thấy đều phân biệt nhận rõ như vậy về mười phương pháp giới của chư Phật. Sự phân biệt nhận rõ như thế sẽ được chư Phật Thế Tôn cùng đến để hộ trì khiến cho các vị Bồ-tát ấy đạt được mọi thành tựu. Đại Bồ-tát đạt được pháp Đại thừa ấy, tâm ý hội nhập vào toàn thể pháp định không, chẳng hề làm mất mọi uy nghi phép tắc của hàng Bồ-tát. Từ đây có thể quan sát khắp mọi cõi rỗi của chúng sinh, lại có thể thông tỏ được mọi nẻo tâm niệm của chư Phật. Như thế là vị Bồ-tát này không còn gọi là Bồ-tát mà gọi là Như Lai. Vì sao? Vì vị Bồ-tát ấy đã thông tỏ tất cả các pháp, các hành luôn siêu việt, ở nơi hết thảy các pháp đã dứt sạch mọi hồ nghi, hành hóa giống như Như Lai, đạt tất cả chánh pháp của Như Lai. Hoặc nhận biết một đời, hoặc nhận biết hàng trăm ngàn đời, hàng a-tăng-kỳ đời, lại thọ trì đọc tụng vô lượng pháp Phật cho đến khi thành tựu đạo quả Tối thượng cũng không hề quên mất. Hội nhập vào Nhất thiết trí, không còn thấy có tôi ta, nhận biết các pháp Tổng trì, các pháp của chư Phật với sự ghi nhớ mạnh mẽ cũng không hề quên mất.

Các vị Bồ-tát ấy quán tất cả các pháp thể hiện rõ ánh sáng, dùng ánh sáng trí tuệ soi tỏ các nẻo tăm tối ngu si, trí không hề thoái chuyển. Các vị Bồ-tát ấy đã sử dụng các phương tiện quyền xảo để giáo hóa chúng sinh không hề bị trở ngại, đã đạt được vô lượng pháp, nhĩ căn thanh tịnh lãnh hội các pháp vô tận, tự nhiên ứng hóa tin tưởng mà không tùy thuộc. Các vị Đại Bồ-tát ấy khiến cho vô lượng vô hạn chúng sinh nghe theo mình với sự biến hóa thân tướng chẳng phải một lần. Hoặc hiện ra vô số hình sắc rồi trở lại hợp làm một. Lại từ không có hình sắc dẫn tới vô số hình sắc, khiến cho mọi chúng sinh thấy đều tin tưởng thông tỏ. Lại hiện ra tướng lưới dài rộng che phủ khắp cõi tam thiên đại thiên thế giới, rồi trở lại là một như trước, để nhằm giáo hóa vô số chúng sinh như thế.

Đức Phật bảo Bồ-tát Chúng Thủ Anh Lạc:

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

–Như có các vị Đại Bồ-tát, đối với vô số thế giới trong mười phương cho đến tận cùng cõi hư không, thấy đều có thể thông tỏ các hành ấy, thì liền được gọi là Bồ-tát Bồ xứ Như Lai.

Bấy giờ, Đức Thế Tôn lại vì Bồ-tát Chúng Thủ Anh Lạc mà đọc bài tụng:

*Nghe mười phương pháp giới
Thị hiện nẻo chúng sinh
Tu tập hành Phật sự
Nhân Trung Bồ-tát Tôn.
Đạo thành tựu nơi chúng
Biết khắp hành Bồ-tát
Vượt hơn hết thấy hành
Mười lực không chốn ngại
Chư Phật luôn hộ trì
Như thấy ở trước mặt
Xưng tụng công đức ấy
Khen pháp không gì hơn.*

